

CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ DAIKEN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ DAIKEN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAIKEN MECHANICAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DAIKEN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110801108

3. Ngày thành lập: 01/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, số 5, B5, Lô B, ô đất D4, Khu đô thị mới cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974394305

Fax:

Email: ducanh120@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
2.	Đúc sắt, thép	2431
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
5.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
6.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
7.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
8.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
9.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
10.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
11.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
12.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
13.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học); - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819
14.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
15.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822

16.	Sản xuất máy luyện kim	2823
17.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
18.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ ngành cơ khí, chế tạo, hàn và công nghiệp hàn	2829
19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Cắt bản mã; Cắt hoa văn trên máy; Gia công công, cửa, lan can hoa sắt các loại; Sơn tĩnh điện	2592(Chính)
21.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
22.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cơ khí dân dụng	2599
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
25.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
28.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
29.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
30.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
31.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
32.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt nhà xưởng, nội thất công nghiệp và dân dụng	4329
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ Đấu giá hàng hóa)	4610
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

46.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
47.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm cơ khí dân dụng	4669
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
52.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ các sản phẩm cơ khí dân dụng	4773
53.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774
54.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
55.	Cho thuê xe có động cơ	7710
56.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005)	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐINH ĐỨC ANH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036090023952

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 5, Xã Xuân Phương, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ chung cư số 805, Tòa nhà CT-01B, Dự án khu nhà ở Hateco, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH ĐỨC ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036090023952

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 5, Xã Xuân Phương, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ chung cư số 805, Tòa nhà CT-01B, Dự án khu nhà ở Hateco 6, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội